

TRƯỜNG MẦM NON CẦN THẠNH

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 12/2024 KHỐI MẦM (3-4 TUỔI)

I. MỤC TIÊU, HÌNH THỨC THỰC HIỆN

1. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT: 5h

1.1. Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.

*** Sinh hoạt**

- Hô hấp: Hít vào, thở ra.
- Tay: Đưa 2 tay dang ngang hai bên, đưa lên cao
- Lưng, bụng, lườn: Hai tay chống hông, quay người sang phải, sang trái.
- Chân: Bước chân trước chân sau
- Bật: Bật tại chỗ

1.2. Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động

*** Sinh hoạt**

- Đi trong đường hẹp
- Bật liên tục qua các vòng (3 - 4 vòng)

*** Giờ học**

- Bật liên tục qua các vòng (3 - 4 vòng) **(PTCT: Bật liên tục qua 4-5 vòng).-1h**
- Trẻ thể hiện sự nhanh nhẹn, khéo léo trong thực hiện vận động và các bài tập tổng hợp.

*** Sinh hoạt**

- Bò chui qua cổng cao 40cmx rộng 40cm-1h
- Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong thực hiện vận động

*** Sinh hoạt**

- Ném xa bằng 1 tay.
- Lăn bóng (khoảng cách 3m)

*** Giờ học**

- Ném trúng đích bằng 1 tay (khoảng cách 1,5m) **(PTTC khoảng cách 2m)-1h**
- Lăn bóng (khoảng cách 3m)-1h

1.3. Trẻ phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay và phối hợp tay- mắt thực hiện được các vận động

*** Sinh hoạt**

- Cài, cởi cúc
- Xé, dán giấy.
- Tập sử dụng kéo:.....
- Dạy trẻ cắt thẳng được một đoạn 10 cm

*** Giờ học**

- Cài, cởi cúc-1h

1.4. Trẻ thực hiện một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt với sự giúp đỡ của người lớn

*** Sinh hoạt**

- Dạy trẻ cách sử dụng chén, muỗng, ly.. đúng cách.(nhắc trẻ cầm chén muỗng đúng cách tay phải cầm muỗng. tay trái vịn chén ..

1.5. Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở.

*** Sinh hoạt**

- Nhắc nhở trẻ: Nhai kỹ khi ăn, không làm rơi vãi khi ăn, khi làm rơi thức ăn nhặt bỏ vào đĩa
- Nhắc nhở trẻ: Mời cô, mời bạn khi ăn, không nói chuyện khi ăn; ăn từ tốn..
- Nhắc trẻ uống nước đun sôi để nguội, không uống nước lã.

1.6. Trẻ biết tránh những nơi nguy hiểm, không an toàn khi được nhắc nhở

*** Sinh hoạt**

- Nhận biết và phòng tránh những nơi không an toàn: Ao, hồ, xô, thau, bể chứa nước, giếng, hố, cầu thang...
- Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ. (Gợi ý : Khi gặp người lạ bé làm gì? Làm gì khi phát hiện cháy?)

*** Giờ học**

- Nhận biết và phòng tránh những nơi không an toàn: Ao, hồ, xô, thau, bể chứa nước, giếng, hố, cầu thang..1h.

II. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC: 8h

2.1. Trẻ nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng quen thuộc khi được hỏi.

*** Sinh hoạt**

- Mối liên hệ đơn giản giữa cây với môi trường sống của chúng.
- Cách chăm sóc và bảo vệ con vật, cây gần gũi.

2.2. Trẻ kể tên và nói được sản phẩm của một số nghề khi được hỏi, xem tranh.

*** Sinh hoạt**

- Tên gọi, sản phẩm và ích lợi của nghề bộ đội

*** Chủ đề**

- Tên gọi, sản phẩm và ích lợi của nghề bộ đội-1h

2.3. Trẻ làm một số thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của cô để quan sát, tìm hiểu đối tượng.

*** Giờ học**

- Làm một số thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của cô để quan sát, tìm hiểu đối tượng: Vật nổi vật chìm (1h).

*** Sinh hoạt**

- Làm một số thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của cô để quan sát, tìm hiểu đối tượng: Bông hoa nở.

2.4. Trẻ biết sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: nhìn, nghe, ngửi, sờ,.. để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng.

*** Giờ học**

- Nhận biết đặc điểm nổi bật và ích lợi của con vật , cây hoa, quả quen thuộc:
- + Động vật: Động vật sống trong rừng: Hươu- Thỏ-1h
- + Thực vật: Một số cây xanh.- 1h
- Bài tập: Nói con vật với thức ăn phù hợp-1h

*** Sinh hoạt**

- Nhận biết đặc điểm nổi bật và ích lợi của con vật, cây, rau, hoa, quả quen thuộc

2.5. Trẻ nhận dạng và gọi tên một số hình.

*** Sinh hoạt**

- Sử dụng các hình hình học để ghép.

2.6. Trẻ biết sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đối tượng trong không gian so với bản thân.

*** Giờ học**

- Nhận biết tay phải, tay trái của bản thân(1h)

*** Sinh hoạt**

- Nhận biết phía trên, phía dưới, phía trước, phía sau của bản thân.
- Nhận biết tay phải, tay trái của bản thân

2.7. Trẻ kể tên và nói được sản phẩm của một số nghề khi được hỏi, xem tranh.

*** Giờ học**

- Tên gọi, sản phẩm và ích lợi của một số nghề phổ biến: Nghề bộ đội (1h)

2.8. Trẻ nhận ra quy tắc sắp xếp đơn giản (mẫu) và sao chép lại, biết xếp tương ứng 1-1 và ghép đôi.

*** Giờ học**

- Ghép đôi (1h)

*** Sinh hoạt**

- Xếp tương ứng 1-,1, ghép đôi.

2.9. Trẻ biết mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo.

*** Giờ học**

- Một số nguồn nước trong sinh hoạt hàng ngày. (nước sinh hoạt, nước ao hồ, nước mưa) 1h

*** Sinh hoạt**

- Một số nguồn nước trong sinh hoạt hàng ngày. (nước sinh hoạt, nước ao hồ, nước mưa).

III. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ: 5H

3.1. Trẻ nghe, hiểu nội dung bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi.

*** Sinh hoạt**

- Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp độ tuổi
- Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...

*** Giờ học**

- Đọc thơ: Cây dây leo; Chú giải phóng quân- 2h.

3.2. Trẻ nghe, hiểu khi trao đổi người khác nói và trao đổi được với người đối thoại.

*** Sinh hoạt**

- Nghe, hiểu nội dung truyện kể truyện đọc phù hợp độ tuổi

*** Giờ học**

- Nghe hiểu nội dung truyện kể phù hợp với độ tuổi: Điều ước của sâu bướm, Thỏ bông bị ốm. (2h)

3.3. Trẻ biết kể lại truyện đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn.

*** Giờ học**

- Kể lại một vài tình tiết của truyện đã được nghe: Vịt con lông vàng(1h)

*** Sinh hoạt**

- Kể lại một vài tình tiết của truyện đã được nghe.

3.4. Trẻ biết giữ gìn sách, cầm sách đúng chiều, mở sách xem tranh và đọc truyện.

*** Sinh hoạt**

- Tiếp xúc với chữ sách truyện
- Giữ gìn sách, cầm sách đúng chiều, mở sách xem tranh và đọc truyện.

3.5. Trẻ biết mô tả sự vật, tranh ảnh có sự giúp đỡ của người lớn.

*** Sinh hoạt**

- Mô tả sự vật, tranh ảnh có sự giúp đỡ của người lớn như: thăm ông bà, đi chơi, xem phim,..

IV. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM KỸ NĂNG, XÃ HỘI: 4h.

4.1. Trẻ nỗ lực, cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao (chia giấy vẽ, xếp đồ chơi,...).

*** Sinh hoạt**

- Tập trẻ có thói quen thực hiện công việc: Dọn bàn ăn, cất ghế sau khi ăn, cất dẹp đồ chơi sau khi chơi.

4.2. Trẻ nhận biết một số trạng thái cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, qua tranh ảnh và có biểu lộ phù hợp.

*** Sinh hoạt**

- Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói.

4.3. Trẻ biết chào hỏi và nói cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở....

*** Sinh hoạt**

- Nhận biết hành vi “đúng” - “sai”, “tốt” - “xấu”.

4.4. Bước đầu trẻ cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao (chia giấy vẽ, xếp đồ chơi,...).

*** Sinh hoạt**

- Tham gia trực nhật: chia giấy vẽ, xếp đồ chơi đúng nơi quy định, vệ sinh đồ dùng, đồ chơi, vệ sinh bàn, ghế, tủ, kệ...

4.5. Trẻ chú ý nghe khi cô, bạn nói

*** Sinh hoạt**

- Dạy trẻ chờ đến lượt (Lịch sự khi đi siêu thị, trong giờ ăn.

*** Giờ học**

- Dạy trẻ chờ đến lượt (Lịch sự khi đi siêu thị)-1h

4.6. Trẻ nói được điều bé thích, không thích.

*** Giờ học**

- Nói những điều bé thích, không thích-1h

*** Sinh hoạt**

- Nói những điều bé thích, không thích.

4.7. Trẻ kể tên một số lễ hội mà trẻ biết qua trò chuyện, xem tranh.

*** Chủ đề**

- Lễ hội Noen -1h

4.8. Trẻ biết tiết kiệm điện, nước trong sinh hoạt hàng ngày.

*** Sinh hoạt**

- Tiết kiệm điện.

*** Giờ học**

- Tiết kiệm điện-1h .

V. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ: 6h

5.1. Trẻ thể hiện cảm xúc và nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng.

*** Sinh hoạt**

- Bộc lộ cảm xúc khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.

5.2. Chú ý nghe hát, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện.

*** Giờ học**

- Nghe bài hát: Lý cây xanh; Bé vui Noel; Chú thỏ con-3h

*** Sinh hoạt**

- Nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca)

5.3. Trẻ biết vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc.

*** Sinh hoạt**

- Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc

*** Giờ học**

- Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc: Vỗ tay theo nhịp bài "làm chú bộ đội, múa cho mẹ xem". (2H).

5.4. Trẻ biết lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối.

*** Giờ học**

- Sử dụng một số kĩ năng nặn để tạo ra sản phẩm đơn giản (lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất): Nặn bánh theo ý thích- 1h

*** Sinh hoạt**

- Sử dụng một số kĩ năng nặn để tạo ra sản phẩm đơn giản (lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất)

5.5. Trẻ biết tạo ra các sản phẩm đơn giản theo ý thích.

*** Sinh hoạt**

- Tạo ra các sản phẩm đơn giản theo ý thích.

5.6. Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm của mình.

*** Sinh hoạt**

- Đặt tên cho sản phẩm của mình.